



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN) (11)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ



1-0043256

(51)^{2020.01} A61M 25/00; A61N 2/00; A61M 37/00; (13) B
A61H 7/00

(21) 1-2020-03647

(22) 19/10/2018

(86) PCT/FR2018/052608 19/10/2018

(87) WO2019/207212 31/10/2019

(30) PCT/FR2018/051058 26/04/2018 FR

(45) 25/02/2025 443

(43) 25/01/2021 394

(76) PARADIS, Line (AE)

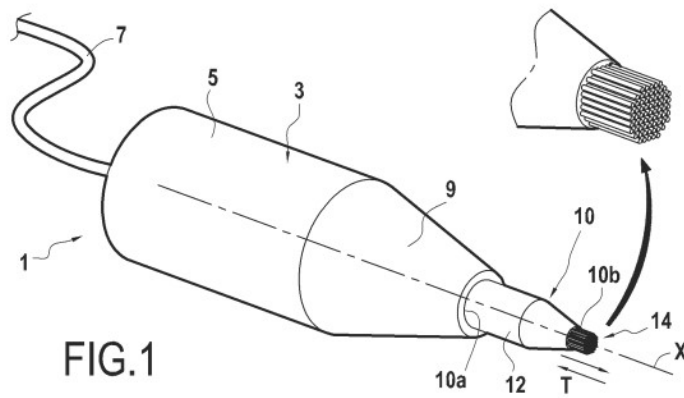
Business Center, Dubai World Central, P.O. box 390667 - DUBAI, UNITED ARAB
EMIRATES

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THẨM MỸ VÀ THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG BẰNG MÔ TƠ
ĐỂ XỬ LÝ MỘT PHẦN CƠ THỂ NGƯỜI

(21) 1-2020-03647

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dẫn động bằng mô tơ (1) để xử lý một bộ phận của cơ thể người, thiết bị này bao gồm ít nhất là: cụm xử lý bao gồm ít nhất một kim từ tính (14) dự định tiếp xúc với một bộ phận của cơ thể người; và thiết bị được dẫn động bằng mô tơ được nối với cụm xử lý và có khả năng áp đặt chuyển động lên ít nhất một kim từ hóa, khi chuyển động này là chuyển động tịnh tiến (T), cụm xử lý bao gồm một kim từ hóa hoặc các kim từ hóa được giữ với nhau bằng cách hàn.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến các kỹ thuật để loại bỏ sắc tố tạo ra trên da hoặc môi. Cụ thể là sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thẩm mỹ da hoặc môi và thiết bị dẫn động bằng mô tơ để xử lý một phần của cơ thể người.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Sắc tố tạo ra có thể bao gồm sắc tố hình xăm và phương pháp xăm khác nhau đã được phát triển. Trong số các kỹ thuật loại bỏ hình xăm hiện có, có thể kể đến phương pháp sử dụng thành phần loại bỏ hình xăm mà hòa tan sắc tố xăm và loại bỏ nó trên bề mặt của da. Các kỹ thuật này mang lại kết quả tốt nhưng sự hoàn hảo hơn nữa có thể được mong muốn bằng cách giảm số lần cần để xóa hình xăm hoàn toàn.

Xăm mình là một sự kiện cố ý dẫn đến sự hình thành sắc tố có chủ đích. Tuy nhiên, có thể tồn tại nhiều sự kiện khác, không có chủ ý dẫn đến sự thay đổi vẻ ngoài của một phần cơ thể và sự khởi đầu tạo ra sắc tố. Đây là trường hợp cụ thể khi đối tượng đã được tiếp xúc với các vụ nổ của thiết bị nổ mà dẫn đến việc gắn vào các mảnh kim loại trong da của đối tượng. Đây cũng là trường hợp khi đối tượng bị tai nạn trên đường có thể dẫn đến việc gắn vào các hạt nhựa hoặc nhựa đường.

Đã biết đến việc sử dụng kỹ thuật bức xạ laser để loại bỏ sắc tố tạo ra trên. Tuy nhiên, kỹ thuật này không hoàn toàn thỏa đáng vì nó không phải lúc nào cũng dẫn đến loại bỏ hoàn toàn. Trong một số trường hợp, kỹ thuật này thậm chí còn dẫn đến sự tổn hại thêm về mặt thẩm mỹ vẻ ngoài của bề mặt được xử lý.

Sáng chế đề xuất phương pháp để loại bỏ hiệu quả các sắc tố tạo ra trên da và môi mà không có sự tổn hại bất kỳ đáng chú ý nào trên vẻ ngoài của bề mặt được xử lý.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Theo khía cạnh thứ nhất, sáng chế đề xuất thiết bị mô tơ dẫn động dùng để xử lý một phần của cơ thể người, bao gồm ít nhất:

- cụm xử lý bao gồm ít nhất một kim từ tính được dự định tiếp xúc với một phần của cơ thể người; và
- thiết bị mô tơ dẫn động được nối với cụm xử lý và có khả năng áp đặt chuyển động lên ít nhất một kim từ tính này, và khi chuyển động này là chuyển động tịnh tiến cụm xử lý bao gồm một kim từ tính đơn lẻ hoặc các kim từ tính được giữ vào nhau bằng cách hàn.

Theo khía cạnh thứ hai, sáng chế đề xuất thiết bị không có mô tơ để xử lý một phần cơ thể người, dưới dạng tay điều khiển bao gồm ít nhất:

- cụm xử lý bao gồm ít nhất một kim từ tính được dự định tiếp xúc với một phần cơ thể người; và
- cụm kẹp.

Khía cạnh thứ nhất và thứ hai được mô tả trên này sử dụng ít nhất một kim từ tính để thực hiện xử lý một phần cơ thể người. Một phần cơ thể người có thể là da hoặc môi. Theo hiểu biết của người nộp đơn, không biết đến việc sử dụng kim từ tính để xử lý một phần cơ thể người. Trong phương án thứ nhất, mô tơ thiết lập ít nhất một kim từ tính chuyển động, trong khi đó chuyển động của nó chỉ được tạo ra bởi việc xử lý thao tác của người vận hành trong phương án thứ hai. Trong phương án thứ hai, thiết bị không có động cơ mô tơ và thiết bị truyền động.

Thiết bị theo sáng chế có lợi là cho phép loại bỏ hiệu quả sắc tố tạo ra trên da hoặc môi mà không làm tổn hại nhiều vẻ ngoài của bề mặt được xử lý. Đặc biệt, đã thấy rằng thiết bị được mô tả ở trên có thể được sử dụng để trích xuất hợp chất kim loại đã gắn vào thông qua việc sử dụng hiệu ứng hấp dẫn từ của hợp chất này bằng ít nhất một kim từ tính. Do đó, thiết bị này có thể đặc biệt hữu ích cho việc xóa hình xăm hoặc để trích xuất các mảnh hợp chất kim loại. Bên cạnh đó, nghiên cứu của sáng chế đã chứng minh lợi thế khác khi sử dụng các thiết bị này theo sáng chế như sẽ được mô tả dưới đây. Việc loại bỏ sắc tố

tạo ra trên da hoặc môi do đó là trường hợp cụ thể, sử dụng không giới hạn các thiết bị được mô tả trên đây.

Trong một ví dụ về phương án của sáng chế, ít nhất một kim từ tính được tạo thành từ vật liệu được lựa chọn trong số: thép không gỉ, titan, hợp kim titan hoặc titan nitrit.

Trong một ví dụ về phương án của sáng chế, đường kính của ít nhất một kim từ tính có thể nhỏ hơn hoặc bằng 0,40 mm, ví dụ nằm trong khoảng từ 0,10 mm đến 0,40 mm.

Các loại chuyển động khác nhau có thể được truyền cho (các) kim từ tính khi thiết bị ở trạng thái sử dụng.

Đặc biệt, thiết bị có thể được dẫn động bằng mô tơ và thiết bị dẫn động có thể có khả năng áp đặt chuyển động tịnh tiến lên ít nhất một kim từ tính. Đặc biệt, thiết bị dẫn động có thể có khả năng áp đặt chuyển động tiến lùi lên ít nhất một kim từ tính.

Theo một ví dụ khác, phần xử lý ở dạng con lăn di động xoay quanh trục của nó và mang theo ít nhất một kim từ tính. Trong trường hợp này, thiết bị có thể được dẫn động bằng mô tơ hoặc không được dẫn động bằng mô tơ.

Trong một ví dụ về phương án của sáng chế, cụm xử lý bao gồm một kim từ tính. Cũng trong trường hợp này, thiết bị có thể được dẫn động bằng mô tơ hoặc không được dẫn động bằng mô tơ.

Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất thiết bị dẫn động bằng mô tơ hoặc không được dẫn động bằng mô tơ để xử lý một phần cơ thể người, thiết bị này bao gồm ít nhất:

- cụm xử lý bao gồm một hoặc nhiều các kim từ tính hơn được dự tính để tiếp xúc với một phần cơ thể người;
- cụm kẹp. Các đặc điểm khác nhau được mô tả trong sáng chế được áp dụng cho đối tượng này.

Trong một ví dụ về phương án của sáng chế, ít nhất một kim từ tính có từ trường cảm ứng từ cao hơn 100 Gauss, ví dụ nằm trong khoảng từ 100 Gauss đến 6000 Gauss.

Theo một khía cạnh khác nữa, sáng chế đề xuất phương pháp xử lý thẩm mỹ da hoặc môi bằng cách sử dụng thiết bị như được mô tả ở trên, phương pháp này bao gồm ít nhất là các bước:

- cho tiếp xúc ít nhất một kim từ tính với da hoặc môi.

Trong một ví dụ về phương án của sáng chế, hợp chất kim loại gắn vào da hoặc môi được trích xuất thông qua việc sử dụng lực hút từ của hợp chất này bằng ít nhất một kim từ tính đã nêu.

Đặc biệt, phương pháp có thể là phương pháp xóa hình xăm trên da hoặc môi, và hợp chất có thể là sắc tố hình xăm.

Trong một biến thể, hợp chất có thể là hợp chất vô tình gắn vào da hoặc môi. Trong trường hợp này, hợp chất là một mảnh kim loại, ví dụ có nguồn gốc từ thiết bị nổ, hoặc mảnh nhựa hoặc nhựa đường.

Theo một khía cạnh khác, sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất thiết bị như được mô tả ở trên, phương pháp này bao gồm ít nhất là các bước:

- từ hóa ít nhất một cây kim qua việc đưa nó vào từ trường cảm ứng từ của nam châm vĩnh cửu có cường độ cao hơn hoặc tương đương với 100 Gauss.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Các đặc điểm và ưu điểm khác của sáng chế sẽ trở nên rõ ràng từ phần mô tả sau đây về các phương án cụ thể của sáng chế được đưa ra dưới dạng các ví dụ không giới hạn, có dựa trên các hình vẽ kèm theo, trong đó:

Fig.1 là sơ đồ thể hiện thiết bị theo phương án thứ nhất của sáng chế (thiết bị dẫn động bằng mô tơ);

Fig.2 là sơ đồ thể hiện chi tiết thiết bị trên Fig.1;

Fig.3 là sơ đồ thể hiện phương pháp xử lý thẩm mỹ theo sáng chế sử dụng thiết bị trên Fig.1;

Fig.4 là sơ đồ thể hiện một biến thể của thiết bị theo phương án thứ nhất của sáng chế;

Fig.5 là sơ đồ thể hiện một biến thể khác của thiết bị theo phương án thứ nhất của sáng chế;

Fig.6 là sơ đồ thể hiện thiết bị theo phương án thứ hai của sáng chế (thiết bị không được dẫn động bằng mô tơ); và

Fig.7 là sơ đồ thể hiện một biến thể của thiết bị theo phương án thứ hai của sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Fig.1 là sơ đồ thể hiện một ví dụ về thiết bị 1 theo sáng chế. Thiết bị 1 ở dạng tay điều khiển. Thiết bị 1 bao gồm thân 3 có phần gần 5, trong đó có thiết bị dẫn động tịnh tiến. Thiết bị dẫn động được cấu hình để áp đặt chuyển động tiến lùi lên trên bộ kim 14. Các dạng thiết bị dẫn động và thiết bị không được dẫn động bằng mô tơ không thuộc phạm vi của sáng chế. Thiết bị dẫn động được nối với máy phát điện (không được thể hiện trên hình vẽ) thông qua dây cáp điện 7. Thân 3 còn có phần xa 9 tạo thành phần kẹp. Một ví dụ về thân 3 kèm theo thiết bị dẫn động có thể được sử dụng trong sáng chế, đề cập đến có thể là6 thiết bị thương mại “Dermo Power Pen” (Linda Paradis).

Thiết bị 1 còn bao gồm cụm đầu cuối 10 được nối với thân 3. Cụm đầu cuối 10 bao gồm vỏ 12 bao quanh bộ kim 14. Bộ kim 14 kéo dài bên trong vỏ 12. Các kim tạo thành bộ kim 14 được giữ với nhau và được giữ lại ở vị trí định trước. Ở đây, các kim 14 được hàn với nhau. Các kim 14 có thể được hàn có hoặc không có việc sử dụng vật liệu độn. Bộ kim 14 kéo dài dọc theo trục dọc X. Cụm được tạo thành bởi vỏ 12 và bộ kim 14 ở đây dưới dạng hộp nối với thân 3. Vỏ 12, do đó xác định phần giữ 10a của cụm đầu cuối 10 được chèn trong vỏ được bố trí ở phần xa 9 của thân 3 để giữ cụm đầu cuối 10 vào thân 3.

Bộ kim 14 tạo thành cụm xử lý của thiết bị 1. Do đó, các kim 14 được dự định được đặt tiếp xúc với da hoặc môi để thực hiện xử lý. Phần xa 10b của cụm đầu cuối 10 được xác định bởi bộ kim 14. Bộ kim 14 nhô ra từ vỏ 12.

Hiển nhiên, bộ kim 14 được tiết trùng trước khi sử dụng thiết bị 1. Các kim 14 là kim dùng một lần. Các kim 14 được từ hóa. Để kim được từ hóa, nam châm vĩnh cửu có thể được sử dụng có từ trường cảm ứng từ cao hơn 100 Gauss, ví dụ nằm trong khoảng từ 100 Gauss đến 6000 Gauss. Các kim 14 có thể có từ

trường cảm ứng từ cao hơn 100 Gauss, ví dụ nằm trong khoảng từ 100 Gauss đến 6000 Gauss.

Sáng chế không bị giới hạn ở việc sử dụng số lượng kim 14 cụ thể trong thiết bị. Thuận lợi, và làm giảm nguy cơ đục thủng bề mặt được xử lý, bộ 88 hoặc 132 kim có thể được sử dụng như được mô tả trong PCT/FR2018/051058, nội dung của tài liệu này được kết hợp ở đây để tham khảo. Tuy nhiên, phạm vi của sáng chế vẫn bao gồm bộ kim bao bao gồm số lượng kim khác, cụ thể ít hơn 88 kim hoặc nhiều hơn 132 kim. Thậm chí có thể sử dụng thiết bị có một kim, như sẽ được mô tả dưới đây.

Các kim 14 có thể được tạo thành từ vật liệu kim loại, ví dụ như thép không gỉ, titan, hợp kim titan, ví dụ như hợp kim titan và vàng. Ví dụ, có thể sử dụng kim 14 bằng thép không gỉ có hàm lượng niken nhỏ hơn hoặc bằng 9%, ví dụ từ 3 % đến 9 %. Thép không gỉ có thể là loại 200 hoặc 400.

Đường kính d của mỗi kim 14 có thể lớn hơn hoặc bằng 0,10 mm. Ví dụ, đường kính d có thể nằm trong khoảng từ 0,25 mm đến 0,40 mm, và ví dụ khoảng 0,3 mm hoặc 0,35 mm. Cụm từ “đường kính”, trừ trường hợp quy định khác, là số đo đường kính lớn nhất vuông góc với trục dọc X. Như được thể hiện trên Fig.2, kim 14 có thể bao gồm phần đường kính không đổi 14a mở rộng bởi phần côn 14b có đường kính giảm. Phần côn 14b xác định mũi kim, phần 14b này dự định tiếp xúc với bề mặt cần xử lý. Có thể sử dụng kim 14 có mũi ngắn (kim tự nó thường được gọi là “kim côn ngắn”). Kim 14 có đầu 14b có chiều dài l nhỏ hơn hoặc bằng 2 mm. Tuy nhiên, phạm vi của sáng chế còn bao gồm trường hợp kim côn ngắn không được sử dụng. Ví dụ: chiều dài của kim từ tính 14, được đo từ đầu này đến đầu kia của kim, có thể lớn hơn hoặc bằng 1 cm, ví dụ lớn hơn hoặc bằng 5 cm. Tuy nhiên, vẫn nằm trong phạm vi của sáng chế nếu sử dụng kim từ tính có chiều dài ngắn hơn.

Khi thiết bị dẫn động được kích hoạt, kim 14 được dẫn động bởi chuyển động tiến lùi dọc theo trục X. Chuyển động tiến lùi này được ký hiệu bởi mũi tên kép T trên Fig.1. Chuyển động tiến lùi này tạo thành chuyển động tịnh tiến

khác tới lui dọc theo trục X. Khi thiết bị dẫn động được kích hoạt, bộ kim 14 được di chuyển theo khối bằng chuyển động tiến lùi dọc theo trục X.

Một ví dụ về xử lý thẩm mỹ theo sáng chế sử dụng thiết bị trên Fig.1 được thể hiện trên Fig.3.

Fig.3 thể hiện việc thực hiện xử lý thẩm mỹ bề mặt S da hoặc môi. Cụ thể, bề mặt S này có thể có diện tích của khuôn mặt hoặc cơ thể. Trong trường hợp cụ thể được thể hiện trên Fig.3, thiết bị 1 là ứng dụng sản phẩm làm đẹp PT. Tuy nhiên, thiết bị 1 không nhất thiết nhằm sử dụng sản phẩm và có thể được sử dụng riêng lẻ như được mô tả chi tiết dưới đây.

Ban đầu, sản phẩm xử lý thẩm mỹ PT được đặt vào bộ kim 14. Sản phẩm PT này có thể ở trạng thái lỏng. Sản phẩm PT có thể được cấu hình để di chuyển qua bề mặt S. Áp lực xen kẽ tạo ra bởi chuyển động tiến lùi của bộ kim 14 góp phần tạo điều kiện cho việc di chuyển này. Sản phẩm PT có thể cho phép thực hiện xử lý thẩm mỹ tại lớp hạ bì. Trong ví dụ được thể hiện trên Fig.3, thiết bị 1 được sử dụng để có được kết quả loại bỏ hình xăm trên da hoặc môi. Sản phẩm PT là chế phẩm loại bỏ hình xăm lỏng có thể di chuyển qua bề mặt S. Thành phần chất lỏng này cho phép hút mực xăm ra phía bên ngoài của bề mặt S để đạt được việc loại bỏ hình xăm. Một ví dụ về chế phẩm loại bỏ hình xăm có thể được sử dụng, có thể kể đến chế phẩm có thể được làm từ các chế phẩm thương mại “Tattoo Remoov”™ (Linda Paradis).

Để thực hiện ứng dụng, kim 14 ngâm tẩm sản phẩm PT được điều khiển bởi chuyển động tiến lùi dọc theo trục X. Bộ kim 14 được di chuyển ngang so với bề mặt được xử lý trong khi ứng dụng. Bộ kim 14 có hiệu ứng pít tông tạo điều kiện cho sự thâm nhập của sản phẩm. Chuyển động tiến lùi của kim 14 làm tách rời lớp bề mặt của lớp biểu bì, các “lớp sừng”, và gây ra sự gia tăng nhiệt độ nhẹ bề mặt được xử lý. Việc tăng nhẹ nhiệt độ này gây ra sự bốc hơi nhẹ của nước chứa trong da hoặc môi, cho phép sản phẩm PT được hút bên trong da hoặc môi, do sản phẩm PT “Tattoo Remoov”™ chứa từ 35 % đến 40 % nước. Tương tác của sản phẩm PT với sắc tố xăm dẫn đến trục xuất sắc tố xăm ra ngoài bề mặt được xử lý.

Việc sử dụng kim từ tính 14 thuận lợi mang lại khả năng trích xuất các sắc tố xăm khỏi da hoặc môi nhanh hơn và hiệu quả hơn. Các sắc tố này là các hợp chất kim loại được hút bởi kim 14 thông qua tương tác từ tính, tạo điều kiện cho việc trích xuất chúng và do đó tạo ra hiệu quả của việc xóa hình xăm. Trong ví dụ này, tương tác từ tính làm tăng thêm hiệu ứng hóa lý được tạo ra bằng cách sử dụng ứng dụng sản phẩm và sản phẩm xóa hình xăm PT để tối ưu hóa hiệu quả của hoạt động xóa hình xăm. Việc thực hiện phương pháp này có lợi là cung cấp kỹ thuật loại bỏ hình xăm đặc biệt hiệu quả đòi hỏi số lượng phiên xử lý giảm để đạt được việc loại bỏ hoàn toàn sắc tố xăm tạo ra.

Fig.1 đến Fig.3 thể hiện ví dụ cho thiết bị theo phương án thứ nhất (với thiết bị dẫn động bằng mô tơ). Tuy nhiên, thiết bị của sáng chế không giới hạn ở cấu trúc đã nêu như được mô tả dưới đây.

Fig.4 thể hiện biến thể của thiết bị dẫn động bằng mô tơ 100 mà bao gồm kim đơn từ hoá 114 được chứa trong vỏ 112 và di chuyển dịch. Fig.5 thể hiện một biến thể khác của thiết bị dẫn động bằng mô tơ 200, bao gồm cụm xử lý theo dạng con lăn 216 được cấu hình di chuyển quay quanh trục Y của nó và mang theo các kim từ tính 214. Mô tơ dự định để đặt con lăn 216 và kim 214 xoay quanh trục Y của con lăn. Chuyển động xoay này được thể hiện bằng mũi tên R trên Fig.5. Thiết bị có con lăn 200 trên Fig.5 có thể dưới dạng tay điều khiển. Tuy nhiên, vẫn trong phạm vi của sáng chế nếu thiết bị được cung cấp cấu trúc cụm xử lý nêu trên nhưng không có mô tơ.

Fig.6 và Fig.7 thể hiện ví dụ về thiết bị theo phương án thứ hai (không được dẫn động bằng mô tơ). Ví dụ về thiết bị 300 trên Fig.6 bao gồm nhiều kim từ tính 314 được lắp ráp tại cùng một cụm kẹp 309. Ví dụ về thiết bị 400 trên Fig.7 bao gồm kim từ tính đơn 414 nối với cụm kẹp 409. Cụm kẹp 309 hoặc 409, như được thể hiện, có thể tách biệt với cụm xử lý bao gồm (các) kim từ tính 314 hoặc 414. Là một biến thể, phần thứ nhất của kim từ tính có thể tạo thành cụm xử lý và phần thứ hai có thể tạo thành cụm kẹp.

Fig.3 thể hiện phương pháp loại bỏ hình xăm da hay môi, nhưng thiết bị với (các) kim từ tính theo sáng chế có lợi thế đặc biệt cho các sử dụng khác.

Cụ thể, thiết bị có thể được sử dụng để trích xuất các mảnh bao gồm hợp chất kim loại đã vô tình được gắn vào, như mảnh vỡ từ thiết bị nổ hoặc mảnh vỡ của nhựa hoặc nhựa đường (trong trường hợp tai nạn giao thông). Theo các ví dụ này, từ tính hóa (các) kim cho phép trích xuất các mảnh thông qua sự tương tác từ hiệu quả và không có sự tổn hại bất kỳ đáng chú ý nào về ngoài của bề mặt mà có thể là kết quả của việc xử lý laser. Mặc dù đề cập đến các ví dụ nêu trên, cần ghi nhận cụ thể là thiết bị không nhất thiết nhằm đưa một sản phẩm cụ thể lên da hoặc môi.

Đối với các mục đích sử dụng được mô tả trên đây, hợp chất kim loại được gắn vào da hoặc môi được trích xuất thông qua việc sử dụng lực hút từ của hợp chất này bằng ít nhất một kim từ tính. Tuy nhiên, thiết bị không bị giới hạn ở việc sử dụng này.

Ít nhất một kim từ tính cũng có thể được sử dụng một mình hoặc với một sản phẩm xử lý để cải thiện vẻ ngoài của da trong chừng mực áp dụng từ trường có tác dụng có lợi trên vẻ bề ngoài da, đặc biệt là da mặt. Lợi thế cũng có thể được tạo ra về hiệu ứng từ được tạo ra bởi ít nhất một kim từ tính cho mục đích y tế. Trong trường hợp này, từ trường tạo ra bằng ít nhất một kim từ tính có thể được sử dụng để hóa lỏng máu cụ thể là để loại bỏ cục máu đông. Do đó, thiết bị có thể có ứng dụng trong xử lý phần bên trong cơ thể và không chỉ dùng để xử lý da hoặc môi.

Trong bản mô tả này, thuật ngữ “nằm trong khoảng từ” được hiểu là bao gồm các giới hạn ở hai đầu khoảng.

Cần phải hiểu rằng, mặc dù phần mô tả trên đây đã mô tả chi tiết các phương án được ưu tiên của sáng chế, rất nhiều thay đổi và biến thể có thể được thực hiện trên các phương án này và tất cả các thay đổi và biến thể đó đều thuộc phạm vi của sáng chế.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Phương pháp xử lý thẩm mỹ da hoặc môi bằng cách sử dụng thiết bị dẫn động bằng mô tơ để xử lý một phần cơ thể người, thiết bị này bao gồm ít nhất:

cụm xử lý bao gồm ít nhất một kim từ tính dự định tiếp xúc với một phần cơ thể người; ít nhất một kim từ tính này có từ trường cảm ứng từ cao hơn 100 Gauss; và

- thiết bị được dẫn động bằng mô tơ nối với cụm xử lý và có khả năng áp đặt chuyển động lên ít nhất một kim từ tính, phương pháp xử lý thẩm mỹ này bao gồm:

tiếp xúc ít nhất một kim từ tính này với da hoặc môi; và

trích xuất hợp chất kim loại được gắn vào da hoặc môi thông qua việc sử dụng lực hút từ của hợp chất kim loại này với ít nhất một kim từ tính, trong đó phương pháp xử lý thẩm mỹ là phương pháp loại bỏ sắc tố trên da hoặc môi, trong đó hợp chất kim loại này là sắc tố.

2. Phương pháp xử lý thẩm mỹ theo điểm 1, trong đó ít nhất một kim từ tính này được tạo thành từ vật liệu được chọn trong số: thép không gỉ, titan, hợp kim titan hoặc titan nitrit.

3. Phương pháp xử lý thẩm mỹ theo điểm 1, trong đó thiết bị dẫn động này áp đặt chuyển động tịnh tiến lên ít nhất một kim từ tính.

4. Phương pháp xử lý thẩm mỹ theo điểm 1, trong đó cụm xử lý bao gồm một kim từ tính.

5. Phương pháp xử lý thẩm mỹ theo điểm 1, trong đó phương pháp xử lý thẩm mỹ là phương pháp xóa hình xăm trên da hoặc môi, trong đó hợp chất kim loại là sắc tố hình xăm.

6. Phương pháp xử lý thẩm mỹ theo điểm 1, trong đó cụm xử lý này là ở dạng con lăn di chuyển quay quanh trục dọc của con lăn và mang ít nhất một kim từ tính.

7. Phương pháp xử lý thẩm mỹ da hoặc môi sử dụng thiết bị không có mô tơ để xử lý một phần cơ thể người, dưới dạng tay điều khiển, thiết bị không có mô tơ này bao gồm ít nhất cụm xử lý bao gồm ít nhất một kim từ tính được dự định

tiếp xúc với một phần cơ thể người; ít nhất một kim từ tính có từ trường cảm ứng từ cao hơn 100 Gauss và cụm kẹp, phương pháp xử lý thẩm mỹ này bao gồm:

tiếp xúc ít nhất một kim từ tính này với da hoặc môi; và

trích xuất hợp chất kim loại được gắn vào da hoặc môi thông qua việc sử dụng lực hút từ của hợp chất kim loại này với ít nhất một kim từ tính,

trong đó phương pháp xử lý thẩm mỹ là phương pháp loại bỏ sắc tố trên da hoặc môi, trong đó hợp chất kim loại này là sắc tố, và

trong đó cụm xử lý này là ở dạng con lăn di chuyển quay quanh trục dọc của con lăn và mang ít nhất một kim từ tính.

8. Phương pháp xử lý thẩm mỹ theo điểm 7, trong đó ít nhất một kim từ tính này được tạo thành từ vật liệu được chọn trong số: thép không gỉ, titan, hợp kim titan hoặc titan nitrit.

9. Phương pháp xử lý thẩm mỹ theo điểm 7, trong đó phương pháp xử lý thẩm mỹ là phương pháp xóa hình xăm trên da hoặc môi, trong đó hợp chất kim loại là sắc tố hình xăm.

10. Thiết bị dẫn động bằng mô tơ để xử lý một phần của cơ thể người, thiết bị bao gồm:

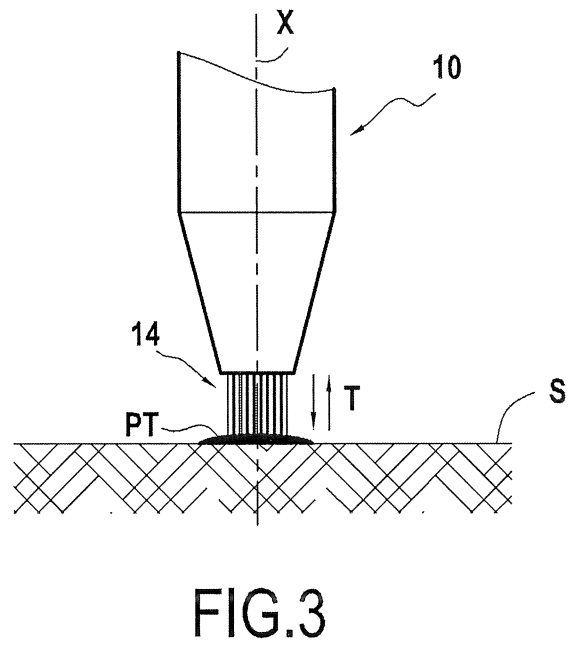
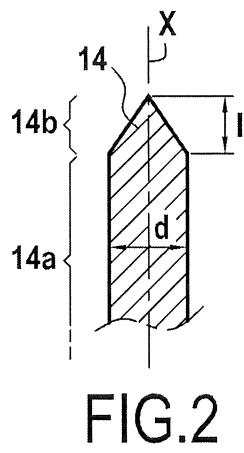
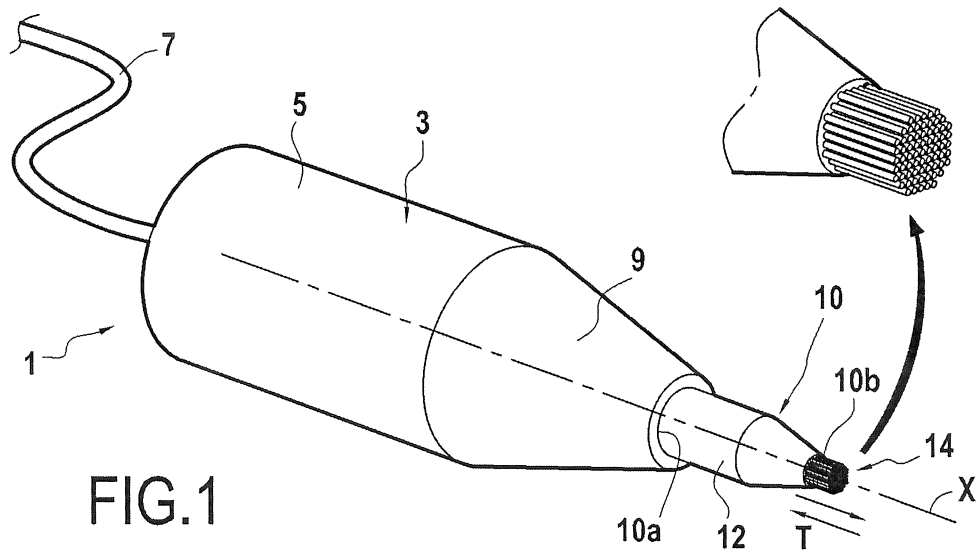
cụm xử lý bao gồm ít nhất một kim từ tính dự định tiếp xúc với một phần của cơ thể người;

ít nhất một kim từ tính này có từ trường cảm ứng từ cao hơn 100 Gauss; và

thiết bị được dẫn động bằng mô tơ nối với cụm xử lý và có khả năng áp đặt chuyển động lên ít nhất một kim từ tính,

trong đó cụm xử lý này là ở dạng con lăn di chuyển quay quanh trục dọc của con lăn và mang ít nhất một kim từ tính.

1/2



2/2

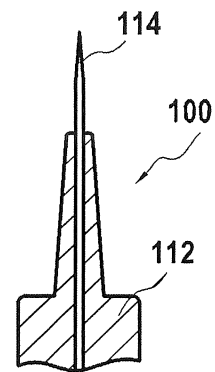


FIG. 4

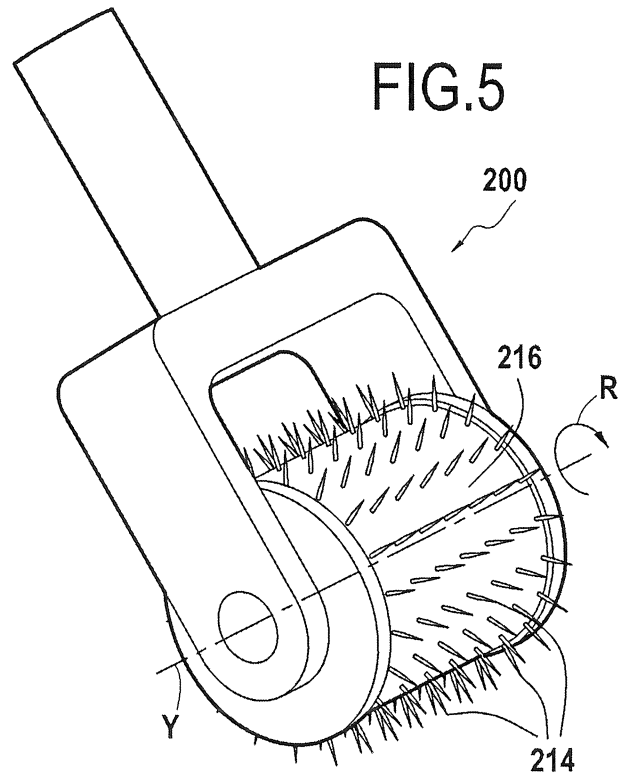


FIG. 5

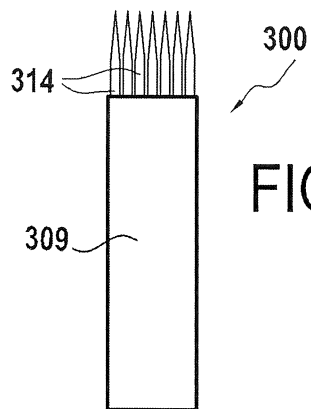


FIG. 6

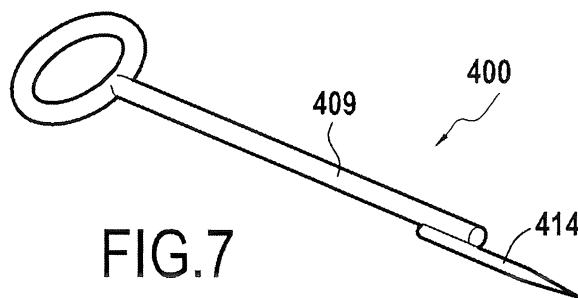


FIG. 7